

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY ĐỢT TUYỂN SINH BỔ SUNG 1,
Kèm theo Quyết định số 1119/QĐ-ĐHTTr ngày 03/9/2026 của Trường Đại học Tân Trào)

STT	MHS	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	KV UT	ĐT UT	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có UT (Thang 30)	Điểm UT	Điểm UT quy đổi	Điểm trúng tuyển
I Ngành Giáo dục Mầm non																
1	78	Nguyễn Thị Mai Anh	30/09/2008	Nữ	1	0	VA	8,77	SU	9,3	KTPL	9,13	27,2	0,75	0,28	27,48
2	92	Nguyễn Thị Thu Huyền	15/03/2008	Nữ	2	0	VA	8,3	SU	9,3	DI	9,17	26,77	0,25	0,11	26,88
3	14	Lưu Thị Khánh Linh	09/04/2007	Nữ	2NT	0	VA	8,5	SU	9,5	DI	9	27	0,5	0,2	27,2
II Ngành Giáo dục Tiểu học																
1	138	Trần Thị Bé	29/11/2008	Nữ	1	01	TO	8,17	LI	8,37	HO	8,97	25,51	2,75	1,65	27,16
2	100	Hoàng Thị Thảo Chi	24/05/2008	Nữ	1	01	TO	8,63	VA	8,67	KTPL	9,2	26,5	2,75	1,28	27,78
3	79	Phạm Khánh Chi	14/01/2008	Nữ	1	0	TO	8,9	SU	9,1	N1	8,4	26,4	0,75	0,36	26,76
4	84	Nguyễn Thúy Hương	28/03/2008	Nữ	2	0	TO	9,4	VA	8,67	KTPL	9,13	27,2	0,25	0,09	27,29
5	150	Nguyễn Hoàng Đông Kim	14/05/2008	Nữ	1	01	TO	8,77	LI	8,47	HO	8,8	26,04	2,75	1,45	27,49
6	139	Lê Huỳnh Ngọc Linh	01/07/2008	Nữ	1	0	TO	9	SU	9,23	N1	9,4	27,63	0,75	0,24	27,87
7	112	Hoàng Thị Quỳnh Như	15/08/2008	Nữ	1	01	TO	8,13	VA	8,43	SU	8,93	25,49	2,75	1,65	27,14
8	147	Vì Thị Tuyết	26/11/2008	Nữ	1	01	TO	8,07	VA	8,23	DI	9,03	25,33	2,75	1,71	27,04
9	H37	Lã Ngọc Thanh	16/04/2007	Nữ	2	0	TO	8,93	VA	8,97	KTPL	9	26,9	0,25	0,1	27
III Ngành Sư phạm Toán																
1	107	Chúc Minh Hoàng	04/04/2008	Nam	2	05a	TO	9,13	LI	9,1	SI	9,3	27,53	1,25	0,41	27,94
IV Ngành Sư phạm Ngữ văn																
1	6	Trần Quỳnh Anh	29/12/2008	Nữ	3	0	VA	9,17	SU	9,83	KTPL	9,63	28,63	0	0	28,63
2	132	Lã Thanh Chúc	07/12/2007	Nữ	1	01	VA	8,5	SU	8	DI	10	26,5	2,75	1,28	27,78
V Ngành Quản lý văn hoá																
1	134	Nông Hà Bảo Châu	14/11/2008	Nữ	1	01	TO	3,85	VA	7,25	SU	5	16,1	2,75	2,75	18,85

79	40	Đặng Hồng Chuyên	23/07/2008	Nữ	2	0	VA	8,25	SU	9,75	N1	7,25	25,25	0,25	0,16	25,41
187	109	Hà Thị Duyên	27/02/1992	Nữ	0	05a	VA	6,17	SU	6,23	GD	7,1	19,5	1	1	20,5
159	96	Hà Thúy Huệ	01/03/2008	Nữ	1	01	TO	5,75	VA	7,25	SU	7,25	20,25	2,75	2,75	23
253	143	Sài Thị Thanh Huyền	17/08/2007	Nữ	1	01	TO	6,6	VA	6,27	SU	7,03	19,9	2,75	2,75	22,65
139	86	Hoàng Gia Hưng	17/11/2007	Nam	1	01	VA	6,7	SU	8,2	KTPL	7,7	22,6	2,75	2,71	25,31
246	140	Hoàng Trung Kiên	19/09/2008	Nam	1	01	TO	4,75	VA	5,5	SU	5,25	15,5	2,75	2,75	18,25
295	160	Nguyễn Thị Hồng Khuyên	17/03/2008	Nữ	1	0	VA	7,5	SU	7,5	KTPL	6,5	21,5	0,75	0,75	22,25
198	116	Nguyễn Hoa Lê	04/08/2008	Nữ	1	01	VA	5	SU	6,6	KTPL	4,85	16,45	2,75	2,75	19,2
326	179	Hoàng Ngọc Linh	10/06/2008	Nữ	2	0	TO	7	VA	7,75	SU	7	21,75	0,25	0,25	22
21	10	Hoàng Thùy Linh	20/08/2008	Nữ	2	05a	TO	5	VA	6,75	SU	4,5	16,25	1,25	1,25	17,5
208	121	Hoàng Thị Trang	29/12/2008	Nữ	1	01	TO	4,85	VA	7,5	SU	4,6	16,95	2,75	2,75	19,7
241	136	Lý Thị Tường Vi	08/06/2007	Nữ	1	01	VA	6,77	SU	6,93	KTPL	7,23	20,93	2,75	2,75	23,68
349	194	Ma Đình Hải Vũ	10/02/2008	Nam	1	01	VA	7	SU	8,5	KTPL	5,95	21,45	2,75	2,75	24,2
VI Ngành Kinh tế																
330	182	Hoàng Mai Anh	07/12/2007	Nữ	2NT	0	TO	6,5	VA	7,23	KTPL	8,43	22,16	0,5	0,5	22,66
324	177	Nguyễn Đức Anh	18/09/2007	Nam	2	0	TO	6	VA	5,83	SU	6,6	18,43	0,25	0,25	18,68
157	95	Vũ Đức Công	17/03/2007	Nam	1	0	TO	6,1	TI	7,3	N1	5,7	19,1	0,75	0,75	19,85
249	141	Triệu Thị Diệu Linh	03/02/2008	Nữ	1	01	TO	6,25	VA	6,25	SU	7,5	20	2,75	2,75	22,75
66	34	Hoàng Việt Nam	09/04/2006	Nam	1	01	TO	5,3	VA	5,77	TI	7,13	18,2	2,75	2,75	20,95
32	17	Lê Thị Cẩm Tú	11/12/2008	Nữ	2	05a	TO	4,75	VA	7,25	SU	6,75	18,75	1,25	1,25	20
156	94	Lý Sinh Triệu	11/09/2008	Nam	1	01	TO	4,25	VA	6,5	SU	8,75	19,5	2,75	2,75	22,25
VII Ngành Kinh tế đầu tư																
302	163	Lưu Tùng Anh	20/11/2008	Nam	2	0	TO	6,25	VA	5,25	SU	5,6	17,1	0,25	0,25	17,35
119	75	Đinh Xuân Bắc	13/03/2008	Nam	2NT	0	TO	3,85	VA	6	SU	7,5	17,35	0,5	0,5	17,85
VIII Ngành Kế toán																
312	170	Nguyễn Trâm Anh	14/10/2008	Nữ	2	0	TO	3,35	VA	6	SU	5,75	15,1	0,25	0,25	15,35

49	27	Vũ Thị Phương Anh	21/04/2008	Nữ	1	0	TO	3	VA	7,25	SU	4,75	15	0,75	0,75	15,75
332	184	Vương Gia Bảo	25/07/2008	Nam	2NT	05a	TO	6,25	VA	6,5	SU	6	18,75	1,5	1,5	20,25
71	36	Phạm Thị Thanh Chúc	16/03/2008	Nữ	1	0	TO	7,75	VA	7,75	N1	3,25	18,75	0,75	0,75	19,5
0	0	Ngô Thị Hương Dịu	17/03/2008	Nữ	1	0	TO	5,5	VA	7,5	SU	8,5	21,5	0,75	0,75	22,25
309	168	Triệu Bùi Dịu	14/03/2008	Nữ	1	01	TO	6	VA	6,5	SU	8,25	20,75	2,75	2,75	23,5
217	124	La Đăng Dũng	31/08/2008	Nam	1	01	TO	5,25	VA	7,5	SU	8,5	21,25	2,75	2,75	24
10	4	Bùi Hoàng Ngọc Hà	14/05/2008	Nữ	1	0	TO	7,75	VA	6,5	HO	8,75	23	0,75	0,7	23,7
311	169	Đỗ Thu Hà	30/01/2008	Nữ	1	01	TO	7	VA	7	SU	7,75	21,75	2,75	2,75	24,5
280	154	Tạ Tiến Hợp	30/10/2008	Nam	2NT	0	TO	6	VA	4,5	SU	7,25	17,75	0,5	0,5	18,25
220	126	Lương Văn Huy	24/06/2007	Nam	2NT	05a	TO	5,3	LI	6,5	HO	5,9	17,7	1,5	1,5	19,2
298	161	Dương Khánh Huyền	15/06/2008	Nữ	1	0	TO	7,75	VA	7	SU	7,75	22,5	0,75	0,75	23,25
63	33	Nguyễn Khánh Huyền	05/11/2008	Nữ	2	0	TO	9	VA	7,75	LI	5,6	22,35	0,25	0,25	22,6
337	188	Nguyễn Khánh Huyền	18/12/2008	Nữ	1	0	TO	6,25	VA	6,25	SU	9	21,5	0,75	0,75	22,25
351	195	Phạm Thanh Huyền	07/12/2008	Nữ	1	0	TO	4,75	VA	6,5	KTPL	7	18,25	0,75	0,75	19
4	2	Vũ Bảo Khuyên	18/04/2008	Nữ	2	05a	TO	6,75	VA	7	KTPL	6,5	20,25	1,25	1,25	21,5
7	3	Nguyễn Hà Linh	02/11/2008	Nữ	1	0	TO	6,37	VA	7,83	KTPL	8	22,2	0,75	0,75	22,95
314	171	Nguyễn Hồng Luyến	18/08/2008	Nữ	2	0	TO	5,75	VA	6,5	SU	7,25	19,5	0,25	0,25	19,75
316	172	Đinh Quang Minh	23/08/2008	Nam	2NT	0	TO	7,25	VA	7,5	LI	6	20,75	0,5	0,5	21,25
174	104	Trần Hà My	05/10/2007	Nữ	1	01	TO	6,3	KTPL	8,2	N1	6,9	21,4	2,75	2,75	24,15
48	26	Triệu Thị Hà My	03/10/2008	Nữ	1	01	TO	5,35	VA	8	HO	5,75	19,1	2,75	2,75	21,85
69	35	Nguyễn Thu Ngân	17/11/2008	Nữ	1	0	TO	6	VA	7,25	SU	7,75	21	0,75	0,75	21,75
336	187	Nguyễn Bích Ngọc	25/11/2008	Nữ	1	0	TO	5,5	VA	7,25	SU	7,5	20,25	0,75	0,75	21
43	23	Bùi Hà Phương	11/07/2007	Nữ	3	0	TO	8,4	KTPL	9,23	N1	9,03	26,66	0	0	26,66
307	166	Nguyễn Thu Phương	23/10/2008	Nữ	1	0	TO	3,75	VA	7,25	SU	7,75	18,75	0,75	0,75	19,5
140	87	Triệu Mai Phương	31/08/2006	Nữ	0	05a	TO	6,33	LI	7,37	N1	7,1	20,8	1	1	21,8
335	186	Tòng Thu Phương	21/05/2008	Nữ	1	01	TO	5,25	VA	7,75	LI	4,75	17,75	2,75	2,75	20,5

135	83	Trịnh Ngọc Quyên	21/06/2008	Nữ	2	0	TO	7,75	VA	7,75	SU	6,5	22	0,25	0,25	22,25
42	22	Trần Lâm Tùng	02/04/2008	Nam	1	01	TO	6,25	VA	6,75	LI	4,6	17,6	2,75	2,75	20,35
343	192	Nguyễn Thị Thanh	05/08/2008	Nữ	2	0	TO	6,75	VA	7,75	SU	7,75	22,25	0,25	0,25	22,5
53	29	Nguyễn Phương Thảo	04/08/2008	Nữ	1	0	TO	7,25	VA	7,25	LI	7	21,5	0,75	0,75	22,25
132	80	Nguyễn Thu Thảo	12/12/2008	Nữ	2	0	TO	4,1	VA	7	SU	6,45	17,55	0,25	0,25	17,8
134	82	Nguyễn Đức Thiện	04/06/2008	Nam	1	01	TO	5,75	VA	8,25	SU	7,1	21,1	2,75	2,75	23,85
305	165	Đặng Phương Thuỳ	25/11/2008	Nữ	2	05a	TO	5	VA	8	SU	7,75	20,75	1,25	1,25	22
167	101	Đặng Thị Minh Thư	11/11/2008	Nữ	1	01	TO	6,5	VA	7,5	SU	8	22	2,75	2,75	24,75
308	167	Vũ Anh Thư	21/02/2008	Nữ	1	01	TO	4,35	VA	5,25	SU	6,85	16,45	2,75	2,75	19,2
138	85	Nguyễn Ngọc Trang	10/11/2008	Nữ	2	0	TO	8,75	VA	7,25	KTPL	7,75	23,75	0,25	0,21	23,96
173	103	Nguyễn Hà Vy	24/10/2008	Nữ	1	01	TO	4,6	VA	7,5	SU	8,75	20,85	2,75	2,75	23,6
44	24	Đỗ Thị Hải Yến	05/02/2008	Nữ	1	0	TO	6	VA	5,25	SU	5,85	17,1	0,75	0,75	17,85
37	20	Vương Tiểu Yến	29/02/2008	Nữ	1	0	TO	6	VA	8	SU	8,5	22,5	0,75	0,75	23,25
IX Ngành Công nghệ sinh học																
271	151	Lý Thị Linh	15/06/2006	Nữ	0	05a	TO	6,73	HO	7,43	SI	7,03	21,19	1	1	22,19
355	197	Trần Thị Kim Ngân	24/06/2008	Nữ	1	01	TO	5,13	SI	6,47	SU	7,47	19,07	2,75	2,75	21,82
288	158	Dù Đức Việt	30/3/2008	Nam	1	01	####	#N/A	####	#N/A	#N/A	#N/A	19,8	2,75	2,75	22,55
X Ngành Khoa học dữ liệu																
318	173	Lý Triệu Quế Hân	03/10/2006	Nữ	0	05a	TO	5,9	VA	7	N1	6,5	19,4	1	1	20,4
1	1	Nguyễn Văn Lâm	23/03/2007	Nam	1	01	TO	5,87	VA	6,33	TI	7,4	19,6	2,75	2,75	22,35
340	190	Nông Văn Nam	07/11/2008	Nam	1	01	TO	5,1	KTPL	7,07	N1	5,93	18,1	2,75	2,75	20,85
XI Ngành Công nghệ thông tin																
328	180	Trần Quang Anh	12/02/2008	Nam	1	0	TO	8	VA	6,75	N1	4,25	19	0,75	0,75	19,75
197	115	Lục Quốc Gia Bảo	26/09/2007	Nam	1	01	TO	7,2	KTPL	8,2	N1	6,53	21,93	2,75	2,75	24,68
45	25	Hoàng Thành Đạt	02/11/2008	Nam	1	0	TO	5,73	KTPL	7,43	N1	5,77	18,93	0,75	0,75	19,68
162	98	Hoàng Quang Huy	26/08/2008	Nam	1	01	TO	6,1	VA	5,93	TI	6,87	18,9	2,75	2,75	21,65

56	30	Đỗ Khải Hưng	25/10/2007	Nam	1	0	TO	5,77	VA	5,63	TI	7,43	18,83	0,75	0,75	19,58
179	105	Nguyễn Thu Hương	17/11/2008	Nữ	2	05a	TO	8,6	VA	8,1	TI	8,97	25,67	1,25	0,72	26,39
51	28	Phạm Hoàng Kiên	14/05/2008	Nam	2	0	TO	5,85	VA	8,75	N1	4,5	19,1	0,25	0,25	19,35
254	144	Nông Đức Khôi	20/12/2007	Nam	1	01	TO	6,03	KTPL	8,23	N1	6,77	21,03	2,75	2,75	23,78
164	99	Lê Mạnh Luân	04/12/2008	Nam	2NT	0	TO	8,25	LI	7	N1	4,75	20	0,5	0,5	20,5
286	157	Hứa Cẩm Ly	17/6/2007	Nữ	1	01	TO	6,23	KTPL	6,73	N1	5,83	18,79	2,75	2,75	21,54
323	176	Nguyễn Ngọc Mai	06/07/2006	Nữ	0	0	TO	6,7	VA	6,97	TI	7	20,67	0	0	20,67
238	135	Sải Yến Ngọc	28/04/2008	Nữ	1	01	TO	6,43	VA	6,2	TI	7,33	19,96	2,75	2,75	22,71
62	32	Nguyễn Duy Phú	13/02/2008	Nam	2	0	TO	7	KTPL	7,27	N1	7,47	21,74	0,25	0,25	21,99
148	91	Nông Văn Quân	21/07/2008	Nam	1	01	TO	6,25	LI	4,75	HO	6,25	17,25	2,75	2,75	20
146	90	Nguyễn Văn Quý	18/09/2008	Nam	1	01	TO	6,47	HO	6	SI	7,1	19,57	2,75	2,75	22,32
196	114	Nùng Ngọc Sơn	14/10/2008	Nam	1	01	TO	6,23	VA	6,67	N1	5,9	18,8	2,75	2,75	21,55
214	123	Nguyễn Mạnh Toàn	27/03/2006	Nam	0	05a	TO	7,6	VA	7,63	TI	8,17	23,4	1	0,88	24,28
320	174	Nông Tuấn Tú	06/12/2007	Nam	1	01	TO	6,3	VA	7,2	TI	7,8	21,3	2,75	2,75	24,05
234	133	Đường Chí Thành	19/09/2007	Nam	1	01	TO	4,93	VA	5,9	TI	7,57	18,4	2,75	2,75	21,15
299	162	Lê Nguyễn Gia Thiên	18/08/2008	Nam	2	0	TO	6,37	KTPL	6,73	N1	4,93	18,03	0,25	0,25	18,28
222	127	Nguyễn Thị Thu	20/11/2008	Nữ	1	01	TO	6,07	VA	7,1	TI	7,27	20,44	2,75	2,75	23,19
82	41	Ma Thị Hương Trà	11/05/2007	Nữ	1	01	TO	6,9	VA	6,97	TI	7,3	21,17	2,75	2,75	23,92
226	129	Phạm Anh Việt	05/12/2008	Nam	1	01	TO	6,13	KTPL	7,57	N1	6,33	20,03	2,75	2,75	22,78
154	93	Triệu Gia Việt	22/02/2008	Nam	3	05a	TO	7,67	VA	7,23	TI	8,73	23,63	1	0,85	24,48
204	119	Đặng Quang Vinh	08/02/2008	Nam	1	01	TO	6,4	HO	6,83	SI	7,4	20,63	2,75	2,75	23,38
161	97	Nguyễn Hải Yến	07/04/2008	Nữ	2	05a	TO	8,03	KTPL	8,5	N1	8,23	24,76	1,25	0,87	25,63
XII Ngành Kinh tế nông nghiệp																
25	12	Đỗ Đức Đạt	10/09/2008	Nữ	1	01	TO	4,25	VA	6,25	KTPL	6,75	17,25	2,75	2,75	20
356	198	Đặng Ngọc Hưng	29/05/2008	Nam	1	0	TO	7,5	VA	6,75	LI	5,25	19,5	0,75	0,75	20,25
XIII. Ngành Lâm sinh																

31	16	Bàng Thị Kiều Oanh	12/10/2008	Nữ	1	01	TO	6,27	SI	6,77	N1	7	20,04	2,75	2,75	22,79
XIV. Ngành Dược học																
218	125	Trần Hà Giang	10/08/2007	Nam	1	0	TO	7,25	VA	7,25	HO	5,6	20,1	0,75	0,75	20,85
339	189	Lương Thị Thuý Hằng	29/07/2007	Nữ	1	0	VA	7,13	HO	7,87	N1	7,23	22,23	0,75	0,75	22,98
224	128	Mai Trọng Hiệu	08/11/2008	Nam	1	01	VA	8,7	HO	8,4	SI	8,1	25,2	2,75	1,76	26,96
36	19	Đinh Thị Huế	26/08/2007	Nữ	1	0	VA	7,57	HO	7,8	N1	7,13	22,5	0,75	0,75	23,25
194	113	Vũ Thị Bích Liên	29/07/2008	Nữ	2	0	TO	8,25	VA	7,5	HO	7,75	23,5	0,25	0,22	23,72
333	185	Nguyễn Nhật Long	28/08/2008	Nam	1	0	TO	7,53	HO	8,1	SU	8,33	23,96	0,75	0,6	24,56
XV. Ngành Công tác xã hội																
277	153	Nguyễn Hà Mai Anh	05/01/2008	Nữ	2	0	VA	7,47	DI	8,23	KTPL	8,6	24,3	0,25	0,19	24,49
284	155	Lục Thị Quyên	25/10/2007	Nữ	1	01	TO	5,5	VA	7,5	SU	9,25	22,25	2,75	2,75	25
142	88	Phạm Thị Thúy	12/02/2007	Nữ	2NT	0	VA	8,5	DI	8,03	KTPL	8,3	24,83	0,5	0,34	25,17
XV. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành																
251	142	Nguyễn Thị Tuyết Chi	21/01/2007	Nữ	1	01	VA	7,97	SU	8,17	N1	7,83	23,97	2,75	2,21	26,18
189	110	Bùi Thị Thu Hiền	11/01/2008	Nữ	1	01	VA	6,75	SU	8,5	KTPL	5,85	21,1	2,75	2,75	23,85
60	31	Ma Khánh Ly	22/06/2008	Nữ	1	01	TO	3,5	VA	7	KTPL	6,25	16,75	2,75	2,75	19,5
352	196	Lê Hồng Ngọc	20/11/2008	Nữ	1	0	TO	7	VA	6	DI	6,25	19,25	0,75	0,75	20
357	199	Vũ Thị Như Ngọc	22/02/2008	Nữ	1	0	VA	6,27	DI	6,83	KTPL	7,43	20,53	0,75	0,75	21,28
74	38	Nguyễn Trương Quỳnh Như	19/02/2008	Nữ	2NT	05a	TO	6	VA	5,5	SU	8,75	20,25	1,5	1,5	21,75
210	122	Trần Hồng Phong	11/02/2007	Nam	2	0	VA	5,17	DI	6,37	KTPL	6,57	18,11	0,25	0,25	18,36
256	145	Ma Doãn Hồng Sơn	24/04/2008	Nam	1	01	VA	7	SU	7,25	DI	7	21,25	2,75	2,75	24
144	89	Nguyễn Mạnh Trường	26/02/2008	Nam	1	0	VA	6,25	SU	9,75	DI	8	24	0,75	0,6	24,6
290	159	Triệu Ngọc Vân	27/3/2008	Nữ	1	01	TO	5	VA	5,5	SU	5,25	15,75	2,75	2,75	18,5
XVI. Ngành Huấn luyện thể thao																
86	45	Phạm Thế An	05/11/2008	Nam	1	0	TO	5,25	VA	7,5	NK	7,5	20,25	0,75	0,75	21
116	73	Châu Văn Cấp	27/01/1998	Nam	2	05a	VA	6,25	SU	7	NK	5	18,25	1,25	1,25	19,5

100	58	Hầu Mí Chữ	16/09/2008	Nam	1	01	VA	5	SU	6,75	NK	8	19,75	2,75	2,75	22,5
102	60	Ma Nhân Duy	27/08/2008	Nam	1	01	VA	4,75	KTPL	4,95	NK	9,5	19,2	2,75	2,75	21,95
113	70	Vũ Quang Duy	07/12/2007	Nam	1	01	VA	5,57	KTPL	6,67	NK	6,5	18,74	2,75	2,75	21,49
99	57	Chắng Mạnh Đạt	15/12/2008	Nam	1	01	VA	5,25	SU	5,25	NK	7	17,5	2,75	2,75	20,25
112	69	Ma Công Đạt	24/05/2008	Nam	1	01	TO	6	VA	6	NK	6,5	18,5	2,75	2,75	21,25
85	44	Phạm Thành Đạt	05/02/2008	Nam	1	01	VA	4,5	SU	6,25	NK	7	17,75	2,75	2,75	20,5
342	191	Vũ Gia Hân	27/07/2008	Nữ	1	0	VA	6	SU	6,5	NK	5,5	18	0,75	0,75	18,75
347	193	Mai Trung Hiếu	06/09/2008	Nam	2NT	05a	VA	6,25	KTPL	3,2	NK	7,5	16,95	1,5	1,5	18,45
325	178	Nguyễn Trung Hiếu	17/08/2008	Nam	2	0	TO	7,5	SU	10	NK	5,5	23	0,25	0,23	23,23
111	68	Trần Trung Hiếu	10/05/2004	Nam	0	05a	VA	5,7	SI	6,37	NK	4,5	16,57	1	1	17,57
110	67	Nông Mạnh Hồi	12/08/2008	Nam	1	01	TO	6,5	VA	7	NK	7,5	21	2,75	2,75	23,75
106	64	Đình Quang Hưng	01/01/2008	Nam	1	01	VA	5,25	KTPL	4,75	NK	8,5	18,5	2,75	2,75	21,25
98	56	Bàn Trung Kiên	09/12/2008	Nam	1	01	VA	6,5	SU	6,2	NK	4	16,7	2,75	2,75	19,45
90	49	Lương Hải Kiên	19/03/2008	Nam	1	01	TO	4,85	VA	7,25	NK	9,5	21,6	2,75	2,75	24,35
107	65	Lý Đức Khánh	28/08/2008	Nam	1	01	TO	6,25	SU	7,6	NK	9	22,85	2,75	2,62	25,47
109	66	Hoàng Đức Nam	22/05/2008	Nam	1	01	VA	5,5	SU	6,75	NK	9	21,25	2,75	2,75	24
114	71	Ly Mí Nô	27/11/2008	Nam	2	05a	VA	6,5	SU	5,35	NK	8	19,85	1,25	1,25	21,1
94	52	Vương Bích Ngọc	30/04/2008	Nữ	1	01	VA	8,25	SU	6,35	NK	9	23,6	2,75	2,35	25,95
101	59	Nguyễn Lý Nguyên	04/02/2008	Nam	1	01	VA	5	SU	8,25	NK	7,5	20,75	2,75	2,75	23,5
115	72	Hoàng Lê Minh Quân	30/08/2008	Nam	1	01	VA	5,5	SU	8,25	NK	8,5	22,25	2,75	2,75	25
103	61	Vũ Đình Quân	22/12/2008	Nam	1	0	VA	8	SU	6,25	NK	6	20,25	0,75	0,75	21
84	43	Hoàng Ngọc Tiềm	22/10/2008	Nam	1	0	VA	7,25	SU	8,25	NK	8,5	24	0,75	0,6	24,6
96	54	Chu Anh Tiến	12/04/2008	Nam	2NT	0	VA	6,5	SU	6	NK	6,5	19	0,5	0,5	19,5
117	74	Dương Minh Tiến	01/08/2007	Nam	1	01	VA	5,53	KTPL	6,53	NK	6,5	18,56	2,75	2,75	21,31
105	63	Đoàn Anh Tiến	25/11/2007	Nam	2NT	0	VA	7,75	SU	8,5	NK	8,5	24,75	0,5	0,35	25,1
83	42	Ma Công Toàn	15/04/2007	Nam	1	01	TO	6,93	KTPL	8,03	NK	7	21,96	2,75	2,75	24,71

89	48	Hoàng Văn Tú	25/02/2007	Nam	1	01	VA	5,17	KTPL	5,4	NK	9,5	20,07	2,75	2,75	22,82
329	181	Ma Hoàng Thắng	07/09/2008	Nam	1	01	VA	7	SU	7,25	NK	9,5	23,75	2,75	2,29	26,04
91	50	Lê Anh Thư	07/07/2008	Nữ	1	0	VA	6,5	SU	8,25	NK	10	24,75	0,75	0,53	25,28
87	46	Nguyễn Văn Triết	06/01/2008	Nam	1	01	VA	6,25	SU	6,1	NK	9	21,35	2,75	2,75	24,1
95	53	Nguyễn Văn Trường	12/05/2008	Nam	1	0	TO	4,75	SU	5,25	NK	6	16	0,75	0,75	16,75
104	62	Mai Quang Vinh	19/12/2008	Nam	1	01	VA	4,75	SU	7,25	NK	6	18	2,75	2,75	20,75
92	51	Hà Anh Vũ	27/11/2008	Nam	1	01	VA	7,5	SU	6	NK	5,5	19	2,75	2,75	21,75